

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 136/2023/HS-ST
Ngày: 14-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Trần Hưng

2/ Bà Hồ Thị Hồng Châu

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 132/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 156/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đắc B, sinh năm 1991; nơi sinh: Hải Phòng; nơi ĐKNKTT: Ph N, L K, Thủy Nguyên, Hải Phòng; nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Cha: Nguyễn Đắc B (đã chết), mẹ: Phạm Thị V, sinh năm 1955; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất là bị cáo; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: tại Bản án số 109/2011/HSST ngày 02/8/2011 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, TP. Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo chấp hành xong vào ngày 05/9/2012, bị cáo đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ chờ xử lý.

2. Họ và tên: Bùi Ánh B, sinh năm 1989; nơi sinh: Quảng Ngãi; nơi ĐKNKTT: Tổ 8, khu phố 5, thị trấn T Ng, huyện Hàm Tân, tỉnh B Thuận; nơi ở hiện nay: Thôn Ph L, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Bùi C (đã chết), mẹ: Nguyễn Thị H (đã chết); Anh, chị, em ruột: Không có; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/6/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo đang tại ngoại chờ xử lý.

* *Bị hại*: Bà Chu Kim H, sinh năm 1994; Trú tại: Thôn Ph Th, xã Ph H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Đỗ Minh Q, sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 30, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ nhận được tin báo của bà Chu Kim H (SN: 1994, HKTT: Ph Th, Ph H, Đ, Lâm Đồng) tố giác một đối tượng lạ mặt lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport BKS 59S2 – 129.77.

Quá trình truy xét, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã xác định được Nguyễn Đắc B thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nói trên, nội dung cụ thể như sau: Vào khoảng 00h30 ngày 25/02/2023, Nguyễn Đắc B đi lòng vòng tại khu vực thị trấn L N và xã Ph H nhằm phát hiện sơ hở của người dân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi B đi vào một con hẻm của thôn Ph Th, xã Ph H, huyện Đ thì phát hiện nhà bà Chu Kim H cổng không khóa nên B đột nhập vào bên trong đất trộm chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 của gia đình bà H đang dựng trong sân. Sau khi trộm được xe B mang đến gửi nhà Bùi Ánh B để bán cho B với giá 3.000.000đ, số tiền này B đã tiêu xài cá nhân hết.

Bùi Ánh B khai nhận biết chiếc xe này do B trộm cắp mà có nhưng vì do hám rẻ nên B mua lại với giá 3.000.000đ, sau khi mua xe B mang đến nhà Đỗ Minh Q gửi xe và tiến hành thay thế 01 dàn áo xe màu tím, 01 cặp mâm xe màu đen vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77. B tháo biển số 59S2 – 129.77 vớt tại cầu Pré, xã Ph H, huyện Đ và thay thế bằng biển số 60M4 – 0277 nhằm mục đích che giấu hành vi và tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Nguyễn Đắc B và Bùi Ánh B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ Bản kết luận số 17/KL-HĐĐG ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị tài sản của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 11.080.000đ (mười một triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Vật chứng thu giữ: Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã thu giữ:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 60M4 – 0277, 01 bộ dàn nhựa áo xe hiệu Suzuki màu đỏ trắng tháo từ xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77; 01 cặp mâm bánh xe Suzuki màu trắng tháo từ xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77. Đây là tài sản của bà Chu Kim H, sau khi định giá Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Chu Kim H.

+ 01 bộ dàn nhựa áo xe hiệu Suzuki màu tím; 01 cặp mâm xe Suzuki màu đen; Biển số 60M4 – 0277 do B sử dụng thay thế vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

+ 01 khẩu súng thu giữ tại nhà của Bùi Ánh B, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành trưng cầu giám định, tại kết luận số 468/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định khẩu súng thu giữ tại nhà của Bùi Ánh B không phải là vũ khí quân dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành chuyển khẩu súng tới đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Đ lập hồ sơ, bảo quản và xử lý theo quy định.

-Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Đắc B và Bùi Ánh B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Bùi Ánh B phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 bà Chu Kim H không yêu cầu gì về mặt dân sự nên không đề cập đến.

Cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 16 tháng 6 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc B về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và truy tố bị cáo Bùi Ánh B về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc B từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Bùi Ánh B thời hạn tù bằng thời hạn đã tạm giam là 03 tháng 03 ngày tù.

Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Người bị hại có đơn xin xét xử vắng tại phiên tòa, không có yêu cầu bồi thường về mặt dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng 00h30 ngày 25/02/2023, bị cáo Nguyễn Đắc B đi lòng vòng tại khu vực thị trấn L N và xã Ph H nhằm phát hiện sơ hở của người dân để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi B đi vào một con hẻm của thôn Ph Th, xã Ph H, huyện Đ thì phát hiện nhà bà Chu Kim H cổng không khóa nên B đột nhập vào bên trong dắt trộm chiếc xe

mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 của gia đình bà H đang dựng trong sân. Sau khi trộm được xe B mang đến gửi nhà Bùi Ánh B để bán cho B với giá 3.000.000đ, số tiền này B đã tiêu xài cá nhân hết.

Bị cáo Bùi Ánh B khai nhận biết chiếc xe này do B trộm cắp mà có nhưng vì do hám rẻ nên B mua lại với giá 3.000.000đ, sau khi mua xe B mang đến nhà Đỗ Minh Q gửi xe và tiến hành thay thế 01 dàn áo xe màu tím, 01 cặp mâm xe màu đen vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 và tháo biển số 59S2 – 129.77 vứt tại cầu Pré, xã Ph H, huyện Đ, sau đó thay thế bằng biển số 60M4 – 0277 nhằm mục đích che giấu hành vi và tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng.

Tại Bản kết luận số 17/KL-HĐĐG ngày 02/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định giá trị tài sản của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá 11.080.000đ (mười một triệu không trăm tám mươi ngàn đồng).

Xét thấy lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đắc B đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 và hành vi của bị cáo Bùi Ánh B đã phạm vào tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đắc B, Bùi Ánh B là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm nhưng do lười lao động muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo B đã lợi dụng sự sơ hở của người khác trong việc trông coi tài sản và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với giá trị tài sản là 11.080.000đ. Còn bị cáo B biết tài sản do bị cáo B bán là do trộm cắp mà có nhưng vì hám rẻ nên vẫn đồng ý mua lại. Hành vi phạm tội của các bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Đắc B, Bùi Ánh B không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo Nguyễn Đắc B có nhân thân xấu nên cần phải xử lý nghiêm.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo Nguyễn Đắc B, Bùi Ánh B thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho các bị cáo khi lượng hình. Bị cáo B phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo B khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[5] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly các bị cáo Nguyễn Đắc B ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Đối với bị cáo Bùi Ánh B có nhân thân tốt, nhất thời phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự để xem xét xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng thời hạn tam giam từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/6/2023 đủ tác dụng răn đe giáo dục bị cáo, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 bà Chu Kim H không yêu cầu gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport BKS 60M4 – 0277, 01 bộ đàn nhựa áo xe hiệu Suzuki màu đỏ trắng tháo từ xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport BKS 59S2 – 129.77; 01 cặp mâm bánh xe Suzuki màu trắng tháo từ xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport BKS 59S2 – 129.77. Đây là tài sản của bà Chu Kim H, sau khi định giá Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Chu Kim H nên không xem xét.

- 01 bộ đàn nhựa áo xe hiệu Suzuki màu tím; 01 cặp mâm xe Suzuki màu đen; BKS 60M4 – 0277 do B sử dụng thay thế vào xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport BKS 59S2 – 129.77. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 khẩu súng thu giữ tại nhà của Bùi Ánh B, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ đã tiến hành trưng cầu giám định, tại kết luận số 468/KL-KTHS ngày 09/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định khẩu súng thu giữ tại nhà của Bùi Ánh B không phải là vũ khí quân dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ tiến hành chuyển khẩu súng tới đội Cảnh sát QLHC về TTXH Công an huyện Đ lập hồ sơ, bảo quản và xử lý theo quy định nên không xem xét giải quyết trong vụ án.

[8] Đối với Đỗ Minh Q có cho Bùi Ánh B gửi nhờ xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Sport biển số 59S2 – 129.77 tại nhà của Q. Tuy nhiên Q không biết chiếc xe này do Bùi Ánh B tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có, Q cũng không giúp sức cho B thay đổi các đặc điểm của xe nhằm tránh bị phát hiện nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc B phạm tội “Trộm cắp tài sản” và bị cáo Bùi Ánh B phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Đắc B.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đắc B 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2023.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bùi Ánh B.

Xử phạt bị cáo Bùi Ánh B 03 (ba) tháng 03 (ba) ngày tù bằng thời hạn tạm giam từ ngày 27/02/2023 đến ngày 02/6/2023. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ đàn nhựa áo xe hiệu Suzuki màu tím; 01 cặp mâm xe Suzuki màu đen; BKS 60M4 – 0277.

Theo B bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Đắc B, Bùi Ánh B mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long